

Bản án số: 329/2023/HS-ST
Ngày: 22 – 12 – 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Văn Công.

2/ Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Ngân- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 344/2023/TLST- HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 330/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh G, sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: C, khu phố B, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết N; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 13/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 193/2020/HSST ngày 13/7/2020. Ngày 08/10/2021 chấp hành xong hình phạt tù theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình án phạt tù số 355/GCN ngày 08/10/2021, đã thực hiện nghĩa vụ đóng án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/4/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T ra Quyết định số 90/2016/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Đến ngày 27/4/2017 chấp hành xong theo Quyết định số 93/2017/QĐ-TA ngày 27/4/2017 miễn chấp hành thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

- Ngày 03/4/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T ra Quyết định số 17/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng, đến ngày 18/9/2019 chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 331/GCN-CS ngày 18/9/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 8 năm 2023 cho đến nay.

Bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị G1, sinh năm 1960; nơi thường trú: B38, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Cao Quốc V, sinh năm 1968. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh G là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/8/2023, Nguyễn Thanh G đi bộ đến khu vực phường B, thành phố T tìm tài sản của người dân để sơ hở để trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang qua căn nhà tại địa chỉ số B khu phố B, phường B, thành phố T, Bình Dương thì G thấy cửa cổng không đóng, bên trong trước cửa nhà có dựng 01 (một) xe đạp điện hiệu Martin 107 màu đen – đỏ của bà Nguyễn Thị G1, bên cạnh là 01 (một) chiếc đôn gồm sứ hình con voi màu xanh ngọc không có người trông coi nên đã đi vào bên trong dùng tay trái bật công tắc mở xe rồi di chuyển xe lùi về phía sau để dẫn xe ra bên ngoài thì bị ông Cao Quốc V là hàng xóm đối diện nhà bà G1 phát hiện, truy hô và cùng gia đình bà G1 bắt giữ đối tượng giao Công an phường B lập hồ sơ chuyển cho Cơ quan điều tra thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe đạp điện hiệu Martin 107 màu Đen – đỏ.

- 01 (một) chiếc đôn gồm sứ hình con voi màu xanh ngọc.

Tại Biên bản định giá và Bản kết luận định giá tài sản ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 (một) xe đạp điện hiệu Martin 107 màu Đen – đỏ có giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng); 01 (một) chiếc đôn gồm sứ hình con voi màu xanh ngọc có giá 500.000 (năm trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 337/CT-VKS-TA ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh G từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe đạp điện hiệu Martin 107 màu Đen – đỏ và 01 (một) chiếc đôn gốm sứ hình con voi màu xanh ngọc là của bị hại Nguyễn Thị G1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại tài sản trên cho bà Nguyễn Thị G1.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

- Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị cáo ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, xét thấy, đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo và các đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ điểm c, d khoản 2 Điều 290, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và các đương sự.

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và các đương sự không có ý kiến hoặc không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thanh G là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản.

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 07/8/2023, tại địa chỉ khu phố B, phường B, thành phố T, Bình Dương, Nguyễn Thanh G đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu Martin 107 màu đen – đỏ trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) của bà Nguyễn Thị G1, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này, Nguyễn Thanh G là người trực tiếp thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Nguyễn Thanh G về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã từng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, đã bị xử phạt và cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] LỜI đề nghị mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Điều 136, điểm c, d khoản 2 Điều 290; Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh G 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2023.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản

án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh